TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NP** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **33**/2018/HS-ST
Ngày 07-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NP, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Thành

C*ác Hội thẩm nhân dân:*

Bà Lầu Thị Liên và ông Chảo San On.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà:

Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện NP.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP tham gia phiên toà*:**

Ông Phùng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở TAND huyện NP, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện NP mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2018/TLST-HS ngày 02/4/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2018/QĐXXST-HS ngày 27/4/2018 đối với: Bị cáo Giàng Sái D; Sinh năm 1960 tại huyện M, tỉnh Yên Bái; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT: Xã NB, huyện NP, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản N, xã NB, huyện NP, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hóa: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng Tùng H và con bà Vàng Thị Ly (đều đã chết); Bị cáo có vợ là Mùa Thị G sinh năm 1963 và có 05 người con; Tiền sự, tiền án: Không; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2017 cho tới nay về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người phiên dịch cho bị cáo tại phiên tòa ông Vàng A Pháng ở bản H xã K, huyện NP, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 00 phút, ngày 21/12/2017, tổ công tác Đồn Biên Phòng NB, huyện NP đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực bản N, xã NB, huyện NP, tỉnh Điện Biên phát hiện trong nhà Giàng Sái D có biểu hiện của việc tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành vào nhà D kiểm tra hành chính, qua kiểm tra tổ công tác phát hiện Giàng Sái D đang ngồi cạnh bộ bàn đèn tự tạo để hút thuốc phiện bên bếp lửa và bên cạnh có 01 lọ nhựa màu trắng bên trong lọ có 01 gói nilon màu trắng mở ra trong gói có chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen có mùi hắc (nghi là thuốc phiện). Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm 01gói Nilon màu trắng bên trong có chứa chất dẻo màu nâu đen có mùi hắc (nghi là thuốc

phiện) và 01 bộ bàn đèn tự tạo để hút thuốc phiện đưa về cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện NP để điều tra làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra Giàng Sái D khai nhận: Gói vật chứng (nghi là thuốc phiện) bị bắt giữ quả tang trên là thuốc phiện D mua của 02 người đàn ông dân tộc Mông không quen biết khoảng 30 tuổi tại khu vực bản P, xã NB, huyện NP, tỉnh Điện Biên, với số tiền là 200.000VNĐ vào ngày 16/12/2017. Mục đích mua ma túy của D là để sử dụng cho bản thân vì D là người nghiện ma túy.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định ngày 22/12/2017 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP xác định: Vật chứng nghi là thuốc phiện thu giữ của Giàng Sái D có khối lượng là 4,2 (Bốn phẩy hai) gam.

Tại Bản kết luận giám định số: 185/GĐ-PC54, ngày 30/12/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: *Mẫu chất nhựa màu nâu đen gửi giám định là chất ma túy, loại thuốc phiện.*

Tại bản Cáo trạng số: 13/CT-VKSNP ngày 02/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Giàng Sái D về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 của BLHS/2015.

Tại phiên toà, bị cáo Giàng Sái D đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện NP đã truy tố bị cáo.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NP giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Giàng Sái D từ 12 tháng đến 18 tháng tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015 và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015, tịch thu: Tiêu huỷ vật chứng của vụ án là thuốc phiện và 01 bộ bàn đèn tự tạo để hút thuốc phiện. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Miễn án phí HSST theo quy định của pháp luật đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Giàng Sái D nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Giàng Sái D khai nhận hành vi phạm tội của mình là mua ma túy để sử dụng phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ cũng như bản Cáo trạng. Do đó đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Giàng Sái D phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma tuý* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý đặc biệt các chất ma tuý của Nhà nước, mặt khác hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn xã NB, huyện NP. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, để có ma túy sử dụng bị cáo đã mua ma túy tàng trữ sử dụng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã và đang đi ngược lại với chủ trương của Đảng, Nhà nước ta trong việc cấm trồng, sử dụng, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma tuý. Vậy hành vi của bị cáo cần phải được xử lý thật nghiêm minh trước pháp luật để giữ vững kỷ cương của pháp luật góp phần đẩy lùi tội phạm ma tuý trong xã hội và làm gương răn đe giáo dục các đối tượng khác đang và đã có hành vi như bị cáo nhưng chưa bị phát hiện, xử lý.

[4] Về nhân thân bị cáo: Giàng Sái D xuất thân trong gia đình lao động nhưng không chịu lao động sống đua đòi, buông thả nên đã nghiện ma túy để có ma túy sử dụng bị cáo đã mua ma túy về tàng trữ để sử dụng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi bị bắt giữ bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội và tại phiên toà bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, gia đình bị cáo khó khăn. Đây cũng là các tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Xong cần xử lý bị cáo thật nghiêm minh trước pháp luật, bằng biện pháp cách ly bị cáo ra khỏi cuộc sống xã hội đời thường một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo bản thân trở thành người có ích cho chính bị cáo và gia đình bị cáo.

Trong hồ sơ vụ án Giàng Sái D khai nhận đã mua ma túy của 02 người đàn ông không biết tên, địa chỉ của người đó ở đâu nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện NP không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý theo quy định.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 249/BLHS 2015 về hình phạt bổ sung là phạt tiền, HĐXX xét thấy gia đình bị cáo sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015 và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015 tịch thu: Tiêu huỷ thuốc phiện và 01 bộ bàn đèn tự tạo để hút thuốc phiện.

[8] Về phần án phí: Tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xét miễn án phí HSST cho bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, HĐXX xét

thấy bị cáo là dân tộc thiểu số sống tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên miễn án phí HSST theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 BLTTHS năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Giàng Sái D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

[2]. Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Giàng Sái D 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 21/12/2017.

[3]. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015, tịch thu tiêu huỷ 2,5 (Hai phẩy năm) gam thuốc phiện còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định và 01 bộ bàn đèn tự tạo để hút thuốc phiện, (*Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 02/4/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện NP*).

[4]. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Toà án ngày 30/12/2016, bị cáo Giàng Sái D được miễn án phí HSST theo quy định.

[5]. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 BLTTHS năm 2015, báo cho bị cáo Giàng Sái D biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 07/5/2018./.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA - TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- VKSND huyện NP;
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Đội ma túy Công an NP;
- Cơ quan THAHS CA NP;
- Nhà tạm giữ CA huyện NP
- Chi cục THA dân sự NP;
- PC 81(THAHS) CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hsơ: VA, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thành